**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 24**

***Thực hiện từ ngày: 24 / 02 –28/ 02/ 2025***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Buổi sáng** | | **Buổi chiều** | |
| **M.học** | **Bài học** | **M. học** | **Bài học** |
| 1 | **HĐTN** | **SH dưới cờ** | **Đạo đức** | Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **L. T.Việt** | Lđ: Sự tích cây thì là |
| 3 | **Tiếng Việt** | Sự tích cây thì là (T1) | **L. Toán** | Luyện tập |
| 4 | **Tiếng Việt** | Sự tích cây thì là (T2) |  |  |
| **3** | 1 | **Tự chọn** | Thầy Sỹ | **Toán** | Đơn vị, chục, trăm, nghìn |
| 2 | **Âm nhạc** | Cô Mỹ dạy | **Tiếng Việt** | Chữ viết hoa V |
| 3 | **GDTC** | Thầy Quý dạy | **Tiếng Việt** | Sự tích cây thì là |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **4** | 1 | **Toán** | Luyện tập |  |  |
| 2 | **HĐTV** | Bác Hồ và .... Bài5: Bảo quản... |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Bờ tre đón khách (T1) |  |  |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **5** | 1 | **TNXH** | Ôn tập chủ đề Động vật và thực vật | **Tiếng Việt** | Nghe – viết: Bờ tre đón khách |
| 2 | **Toán** | Các số tròn trăm | **Tiếng Việt** | MRVT về vật nuôi. câu nêu đặc điểm |
| 3 | **Tiếng Việt** | Bờ tre đón khách (T2) | **Luyện viết** | Khủng long |
| 4 | **HĐTN** | Thầy Thuận dạy |  |  |
| **6** | 1 | **Toán** | Các số tròn chục | **TNXH** | Tìm hiểu cơ quan vận động |
| 2 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn văn ngắn kể lại hoạt động của con vật | **GDTC** | Cô Hằng dạy |
| 3 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn văn ngắn kể lại hoạt động của con vật | **Mỹ thuật** | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | **HĐTN** | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

**TUẦN 24**

***Thứ Hai, ngày 24 tháng 02 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng nhận dạng khối trụ và khối cầu.

- HS được liên hệ với ứng dụng của các hình khối trong thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực mô hình hóa, trí tưởng tượng không gian, kĩ năng so sánh và tính toán với số có đơn vị là ki-lô-gam.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Luyện tập:**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu hình các đồ vật như tranh sgk/tr.38 cho HS quan sát.  - GV hướng dẫn HS quan sát mẫu rồi yêu cầu HS đọc tên gọi của khối ứng với hình dạng của mỗi đồ vật.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu tranh tranh sgk/tr.38, giới thiệu: Tranh minh họa một phi thuyền đang gắp một thiên thạch, bên cạnh có môt số các thiên thể của Hệ Mặt Trời: Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim và Trái Đất.  - Hướng dẫn HS tìm:  + Các hình có dạng khối trụ.  + Các hình có dạng khối cầu.  - Yêu cầu HS tìm các hình có dạng khối hộp chữ nhật.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu tranh tranh sgk/tr.39.  a)  - Gọi HS nêu tên khối và đọc cân nặng của mỗi khối gỗ trong hình.  - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, so sánh các số đo, trả lời câu hỏi trong bài rồi chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá.  b)  - GV gọi HS đọc bài toán.  - Yêu cầu HS nêu cân nặng của các khối gỗ theo yêu cầu.  => Để biết bạn voi đã kéo bao nhiêu ki-lô-gam gỗ, ta làm như thế nào?  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  \*GV chiếu hình ảnh voi vận chuyển đồ đạc, hàng hóa,… giúp con người và giới thiệu: Voi là một loài vật có thân hình chắc chắn, thân thiệ với con người. Ở một số vùng miền hoặc ở một số nước, voi thường giúp con người vận chuyển đồ đạc, hàng hóa,… Hình ảnh voi vận chuyển gỗ rất gần gũi với cuộc sống thường ngày…  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu tranh sgk/tr.39, giới thiệu: Bức tranh trong bài mô tả khung cảnh ba bạn Nam, Việt và Mai đang ở một triển lãm tranh. Ba bức tranh treo trên tường vẽ ba công trình kiến trúc khá nổi tiếng trên thế giới. Hình ảnh từng tòa nhà là tháp nghiêng Pi-sa ở I-ta-li-a, Kim tự tháp ở Ai Cập, tòa nhà Nur Alem ở Kazakhstan.  - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, nhận xét lời nói của từng bạn rồi chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá.  **3. Vận dụng bài học:**  - Nhận xét giờ học. | - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS quan sát, làm theo yêu cầu.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS tìm:  + Thân tàu, khúc đầu cánh tay máy.  + Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, thiên thạch và mũ của phi hành gia.  - HS tìm và chia sẻ.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát tranh.  - HS nêu.  - HS làm việc cặp đôi và chia sẻ: Khối gỗ nặng nhất có dạng khối hộp chữ nhật.  - 1-2 HS đọc.  - HS nêu.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS làm việc cặp đôi và chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Sự tích cây thì là**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc lời nói của các nhân vật trong văn bản. Nhận biết một số loại cây qua bài đọc và tranh minh họa.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu được cách giải thích vui về tên gọi của một số loài cây trong câu chuyện và lí do có loài cây tên là “ thì là”.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Có trí tưởng tượng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên, khiếu hài hước.

- Có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

DGĐP: Chia sẻ cảm nhận về mòn ngon của quê em

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Nói tên các cây rau có trong tranh.  +Nói tên mốt số cây rau khác mà em biết?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Giọng của trời đọc chậm rãi, thể hiện giọng nói, ngữ điệu của người có uy lực.  - HDHS chia đoạn: (2đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *Chú là cây tỏi.*  + Đoạn 2: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *mảnh khảnh*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.47.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr..  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  DGĐP: Chia sẻ cảm nhận về mòn ngon của quê em  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.47  - HD HS đóng vai cây thì là, nói lời đề nghị trời đặt tên.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.47.  - HD HS cùng bạn nói và đáp lời đề nghị chơi một trò chơi.  - - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Yêu cầu các nhóm thực hiện trước lớp.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2 HS luyện đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: 4 em đóng vai ( 1em đóng trời, 3 em đóng vai các loài cây): diễn lại cảnh trời đặt tên trời và các loài cây.  C2: Hs hoạt động nhóm: Từng HS đóng vai cây thì là giới thiệu đặc điểm của mình.  C3: Do hấp tấp, vội vàng nên cây nhỏ đã nhầm lời lẩm nhẩm của trời là lời trời đặt tên cho cây.  C4: Từng HS nêu lên ý kiển của mình: Tên hay quả!/ Tên bạn rất dễ nhớ!/…  Hs chia sẻ  - 2-3 HS đọc.   1. hs đọc   -Hs hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai.  - 1-2 HS đọc.  - Hs hoạt động N2 nói và đáp lời đề nghị.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**.

* …………………………………………………………………………………

**BUỔI CHIỀU:**

**ĐẠO ĐỨC:**

**Bài 12: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường ( tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* **Kiến thức, kĩ năng:**
* Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lí tình huống cụ thể.
* **Phát triển năng lực và phẩm chất**:
* Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
* Hình thành kĩ năng tự bảo vệ.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* GV: máy tính, ti vi chiếu nội dung bài.
* HS: SGK.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Kiểm tra**  + Khi nào cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?  + Việc biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có nghĩa như thế nào?  + GV nhận xét, tuyên dương HS  **2. Dạy bài mới.**  **2.1. Giới thiệu bài**  **2.2. Luyện tập.**  **\*Bài 1: Xác định việc làm em đồng tình hoặc không đồng tình.**  + GV chia thành các nhóm, giao cho mỗi nhóm một tình huống.  + GV YC các nhóm thảo luận, nhận xét và thể hiện thái độ đồng tình hay không đồng tình với từng tình huống.  + GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  ? Tình huống 1 và 3 em không đồng tình. Em đưa ra lời khuyên gì cho bạn Huy và Minh?  **GVKL: Với những tình huống các bạn chưa biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ thì các bạn cần tìm kiếm sự hỗ trợ của thầy, cô giáo, chú bảo vệ... hoặc người lớn khác khi gặp tình huống này.**  **\*Bài 2: Đưa ra lời khuyên cho bạn.**  + GV yêu cầu HS thảo luận nhóm  + Mời các nhóm trình bày.  + Mời các nhóm nhận xét  **GVKL:Hùng nên tâm sự và tìm kiếm sự hỗ trợ từ cô giáo. Hoa nên nói chuyện với cha mẹ, thầy cô và nhờ cha mẹ, thầy cô giúp đỡ.**  **\*Vận dụng:**  + Gv cho HS thảo luận nhóm: Chia sẻ với các bạn cách em tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường. Sau đó cùng nhắc nhở nhau tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường.  + GV gợi ý HS làm thẻ thông tin cá nhân để ghi nhớ tên người thân, số điện thoại, địa chỉ để kịp thời tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường.  + Mời hs đọc thông điệp trong SGK.  **3. Vận dụng**  Việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có ý nghĩa như thế nào?  + GV nx tiết học và hưỡng dẫn HS chuẩn bị bài hôm sau. | + HSTL  + HSTL  + HS thảo luận  + HS chia sẻ trước lớp  + HSTL  + HS nghe  + HS thảo luận  + HS chia sẻ trước lớp  + HS nghe  + HS thảo luận và chia sẻ trước lớp  +HS đọc  + HSTL  + HS nghe |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**.

…………………………………………………………………………………

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc: Sự tích cây thì là**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh đọc được thành thạo các bài tập đọc “Sự tích cây thì là

”. Hiểu được nội dung bài đọc.

- Rèn kĩ năng đọc cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 1. Khởi động  Gv tổ chức cho học sinh chơi trò chơi.  - Giới thiệu bài học.  2. Luyện tập  Hướng dẫn HS đọc các bài đọc đã học.  - Gv gọi học sinh đọc bài tập đọc.  - HS đọc thầm câu hỏi và câu trả lời  3. Vận dụng, củng cố:  - Giáo viên cho học sinh liên hệ thực tế | * Hs tham gia chơi.   - HS đọc bài (cn,nhóm,lớp)  - Hs trả lời câu hỏi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**:

……………………………………………………………………………………

**LUYỆN TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Giúp HS củng cố một số kiến thức đã học về các số tròn chục.

- Rèn kĩ năng tính toán cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  Giới thiệu bài  **2. HĐ Luyện tập**  *Hướng dẫn HS làm các bài tập*  **-** Giáo viên ghi bài tập lên bảng. Từng bài hỏi học sinh cách làm.  - Hướng dẫn học sinh làm.  Bài 1: - Cho HS làm bài vào vở  Bài 2: Hướng dẫn HS lên bảng làm bài  Bài 3 : Cho HS làm bài vào bảng con  **3. HĐ vận dụng, củng cố :**  Gv liên hệ thực tế | - HS làm bài và nêu kết quả  - HS lên bảng làm bài  - HS làm bài vào bảng con |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY :**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ Ba, ngày 25 tháng 02 năm 2025***

**TOÁN**

**Đơn vị, chục, trăm, nghìn**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm.

- HS năm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, các tờ phiếu ghi sẵn các số 100, 200, 300, … 1000.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Khám phá:**  **a) Ôn tập về đơn vị, chục, trăm**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.40:  + Nêu bài toán: Hai bạn Việt và Rô-bốt đang cùng nhau làm những thanh sô-cô-la để làm quà tặng sinh nhật Mai. Ban đầu, hai bạn làm từng thanh sô-cô-la dài, mỗi thanh có 10 miếng (1 miếng chính là 1 ô vuông đơn vị). Sau đó, Rô-bốt gắn 10 thanh sô-cô-la đó thành một tấm sô-cô-la hình vuông.  + Tấm sô-cô-la hình vuông đó đã đủ 100 miếng sô-cô-la chưa nhỉ?  - GV gắn các ô vuông (các đơn vị-từ 1 đơn vị đến 10 đơn vị) và gắn hình chữ nhật 1 chục ngay phía dưới 10 đơn vị. Yêu cầu HS quan sát rồi viết số đơn vị, số chục.  - 10 đơn vị bằng?  - GV gắn các hình chữ nhật (các chục-từ 1 chục đến 10 chục) và gắn hình vuông 100 ngay phía dưới 10 chục. Yêu cầu HS quan sát rồi viết số chục, số trăm.  - 10 chục bằng?  **b) Giới thiệu về một nghìn**  - GV gắn các hình vuông (các trăm-gắn thành từng nhóm 1 trăm, 2 trăm, 3 trăm, và nhóm 10 trăm).  + Yêu cầu HS quan sát rồi viết số trăm.  + 10 trăm gộp lại thành 1 nghìn, viết là 1000 (một chữ số 1 và ba chữ số 0 liền sau), đọc là “Một nghìn”.  - Yêu cầu HS lần lượt xếp các hình thành nhóm thể hiện số 400 đến 900.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm bốn:  + Xếp các hình vuông, hình chữ nhật thành một số theo yêu cầu trong phiếu.  + Các nhóm quan sát sản phẩm của nhau, nêu số mà nhóm bạn xếp được và đối chiếu với yêu cầu trong tờ phiếu.  - Quan sát, giúp đỡ HS.  - GV nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục, 10 chục bằng 1 trăm, 10 trăm bằng 1 nghìn.  **3. Luyện tập:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.41.  - Yêu cầu HS đếm rồi viết số theo số đơn vị, số chục, số trăm.  - Quan sát, giúp đỡ HS.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Lấy ví dụ về số theo số đơn vị, số chục, số trăm.  - Nhận xét giờ học. | **-** HS quan sát.  - 2-3 HS trả lời: Tấm sô-cô-la của Rô-bốt gồm 10 chục hay 100 đơn vị, tức là 100 miếng sô-cô-la.  - HS quan sát và viết theo yêu cầu.  - 2-3 HS nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục.  - HS quan sát và viết theo yêu cầu.  - 2-3 HS nhắc lại: 10 chục bằng 1 trăm.  - HS quan sát.  + HS viết số theo yêu cầu.  + HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh: 10 trăm bằng 1 nghìn.  - HS làm việc nhóm bốn, chia sẻ trước lớp và nhận xét nhóm bạn.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :.............................................................................................................................................................................................................................…………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIÊT**

**Chữ hoa V**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa C cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Vườn cây quanh năm xanh tốt.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa V.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa V.  + Chữ hoa V gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa V.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa V đầu câu.  + Cách nối từ V sang ư.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa V và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

**TIẾNG VIỆT**

**Nói và nghe: Sự tích cây thì là**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện Sự tích cây thì là qua tranh minh họa. Kể lại được toàn bộ câu chuyện dựa vào tranh( không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong bài đọc).

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Nhắc lại sự việc trong từng tranh.**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Kể lại tưng đoạn của câu chuyện theo tranh.**  **-** Gv HD HS nhìn tranh và câu hỏi dưới tranh để tập kể tưng đoạn câu chuyện, cố gắng kể đúng lời nói của nhân vật trong câu chuyện.  - Yêu cầu HS kể theo nhóm 4.  - Gọi HS kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  - GS mời một số HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Hs đọc yêu cầu. Lần lượt từng em nói sự việc được thể hiện trong mỗi tranh.  Tr.1: Cây cối kéo nhau lên trời để được ông trời đặt tên cho.  Tr.2: Trời đang đặt tên cho từng cây.  Tr.3: rời và cây nhỏ đang nói chuyện.  Tr.4: Cây nhỏ chạy về nói với các bạn.  - Hs theo dõi  - HS kể theo nhóm 4.  - Lần lượt từng nhóm 4 HS kể trước lớp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :................................................................................................................

........................................................................................................................

***Thứ Tư, ngày 26 tháng 02 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS ôn tập và củng cố kiến thức về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm, giữa trăm và nghìn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  Gv tổ chức trò chơi  **2. Luyện tập:**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.41.  - GV hỏi: 10 chiếc bánh là bao nhiêu?  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả.  a) Có bao nhiêu khay bánh; có tất cả bao nhiêu chiếc bánh?  b) Có bao nhiêu khay bánh; có tất cả bao nhiêu chiếc bánh?  - GV quan sát, giúp đỡ HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.42, nêu: mỗi lọ có 100 viên kẹo, 100 viên kẹo là 1 trăm viên kẹo.  - GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, hoàn thành bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả.  a) Có bao nhiêu lọ kẹo; có tất cả bao nhiêu viên kẹo?  b) Có bao nhiêu lọ kẹo; có tất cả bao nhiêu viên kẹo?  - GV quan sát, giúp đỡ HS.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu tranh sgk/tr.42.  - Yêu cầu HS dựa vào cấu tạo thập phân của số để hoàn thiện bài tập.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.42.  - GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, hoàn thành bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả.  a) Hôm qua, Rô-bốt bán được 4 hộp to, tức là bán được bao nhiêu chiếc bánh?  b) Hôm nay, Rô-bốt bán được 8 hộp nhỏ, tức là bán được bao nhiêu chiếc bánh?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá.  **3. Vận dụng bài học:**  - Nhận xét giờ học. | - HS chơi  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - 2-3 HS trả lời: 10 chiếc bánh là 1 chục bánh.  - HS làm việc cặp đôi.  - HS chia sẻ trước lớp:  a) Có 2 khay bánh; có tất cả 20 chiếc bánh (2 chục tức là 20).  b) Có 10 khay bánh; có tất cả 100 chiếc bánh (10 chục tức là 100).  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS làm việc nhóm 2.  - HS chia sẻ trước lớp:  a) Có 4 lọ kẹo; có tất cả 400 viên kẹo (4 trăm tức là 400).  b) Có 7 lọ kẹo; có tất cả 700 viên kẹo (7 trăm tức là 700).  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát tranh.  - HS thực hiện.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS làm việc nhóm 2.  - HS chia sẻ trước lớp.  a) Hôm qua, Rô-bốt bán được 4 hộp to, tức là bán được bao nhiêu 400 chiếc bánh.  b) Hôm nay, Rô-bốt bán được 8 hộp nhỏ, tức là bán được 80 chiếc bánh. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

**BÁC HỒ VÀ NHỮNG BÀI HỌC VỀ ĐĐLS**

**Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hiểu và cảm nhận được sự quan tâm sâu sát của Bác tới mọi người xung quanh, nhất là lối sống gọn gàng, ngăn nắp

- Vận dụng bài học về sự gọn gàng, ngăn nắp từ câu chuyện vào cuộc sống của bản thân các em

**II.CHUẨN BỊ:**

- Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống lớp 2

III. **CÁC HOẠT ĐỘNG**

1.Giới thiệu bài:

2.Các hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| Hoạt động 1: Đọc hiểu  - GV đọc đoạn văn “Cần gọn gàng ngăn nắp” ( Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống lớp 2/ tr.17)  -GV hỏi:  + Trong câu chuyện này, vì sao khi báo động hoặc buổi sáng thức dậy, mọi người thường hay bị lẫn giày, dép?  + Buổi sáng thức dậy, mọi người ngạc nhiên vì điều gì?  + Buổi tối hôm trước, ai là người đã sắp xếp lại những đôi dép?  + Từ sau khi được Bác chỉnh sửa cách để giày dép, anh em nội vụ đã làm được điều gì?  Hoạt động 2: Hoạt động nhóm  + Câu nào trong câu chuyện nhận xét chung về Bác Hồ?  + Em hiểu từ “anh em” trong câu văn “ Bác quan tậm từ cái lớn, sâu sát từ cái nhỏ đời thường của anh em” như thế nào? Có phải anh em trong cùng 1 gia đình do bố mẹ sinh ra hay không?  + Câu chuyện khuyên chúng ta bài học gì ?  Hoạt động 3: Thực hành- ứng dụng  +Em có thường sắp xếp lại góc học tập của mình?  + Em đã giúp bố mẹ gấp quần áo cho vào tủ bao giờ chưa? Vì sao phải gấp quần áo gọn gàng?  + Ở nhà, em có tham gia cùng bố mẹ dọn dẹp nhà cửa, hoặc tự sắp xếp phòng ngủ của mình không? Kể một lần em tham gia cùng bố mẹ dọn nhà  Hoạt động 4: GV cho HS thảo luận nhóm 2  + Gọn gàng, ngăn nắp giúp gì cho ta khi sử dụng đồ đạc?  + Gọn gàng, ngăn nắp có làm cho căn nhà , căn phòng đẹp hơn không?  3. Vận dụng  + Sống gọn gàng, ngăn nắp có những ích lợi gì?  Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe  - HS trả lời cá nhân  - HS chia 4 nhóm, thảo luận câu hỏi, ghi vào bảng nhóm  -Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác bổ sung  - HS trả lời cá nhân  - Lớp nhận xét  - HS thảo luận câu hỏi  Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác bổ sung   * Lắng nghe   - HS trả lời |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**.

…………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Bờ tre đón khách**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đứng các từ khó, đọc rõ ràng bài thơ Bờ tre đón khách với tốc độ đọc phù hợp, biết ngắt hơi phù hợp với nhịp thơ.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Nhớ tên và nhận biết được đặc điểm riêng của mỗi con vật khi ghé thăm bờ tre.

- Bồi dưỡng tình yêu đối với loài vật, đặc biệt là vật nuôi trong nhà.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Quan sát và nhận xét về cảnh vật được vẽ trong tranh. Cảnh vật đó có đẹp không? Em cảm thấy thế nào khi quan sát bức tranh.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: giọng vui tươi, thể hiện được không khí vui nhộn của các con vật khi đến thăm bờ tre.  - HDHS chia đoạn: 4 đoạn.  Đ1: Từ đầu đến nở đầy hoa nắng.  Đ 2: TT đến Đậu vào chỗ cũ.  Đ 3: TT đến Ồ, tre rất mát.  Đ4: Phần còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ.  *-* Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS nối tiếp đọc từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  - Gọi hs đọc lại toàn bài.  - Hs đọc đồng thanh toàn bài.  .  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - 3-4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  - 2-3 HS đọc.  - HS nêu nối tiếp.    - |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :.............................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

***Thứ Năm, ngày 27 tháng 02 năm 2025***

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 20: Ôn tập chủ đề thực vật động vật  (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kiến thức, kĩ năng đã học về môi trường sống của thực vật, động vật

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Có ý thức thực hiện được một số việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật

- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động Vận dụng:**  - GV cho HS làm việc nhóm đôi thảo luận và chia sẻ về:  + Những việc làm mà người dân địa phương đã làm khiến môi trường sống của thực vật, động vật bị thay đổi  + Những việc HS và gia đình đã làm để bảo vệ va hạn chế sự thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật  - GV nhận xét, khen ngợi và hoàn thiện câu trả lời của HS  - Gv có thể cho HS xem thêm một số hình ảnh về những việc làm của người dân đối với môi trường sống của thực vật, động vật  \* Tổng kết:  - YC quan sát tranh sgk/tr.77 và TLCH:  + Hình vẽ ai?  + Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì? Nói gì?  + Chúng mình có thể làm giống bạn không?  - GV gọi một số HS trả lời  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng**  - Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?  - Nhận xét giờ học.  - Nhắc nhở HS trao đổi với người thân về nhwunxg việc làm giúp bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật | - Hs thảo luận nhóm và chia sẻ trong nhóm  - Đại diện 2,3 nhóm chia sẻ trước lớp, các nhóm khác bổ sung    - HS quan sát, trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG**

**TOÁN**

**Các số tròn trăm**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS nhận biết được, biết đọc và viết các số tròn trăm, sắp xếp thứ tự các số tròn trăm.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, phiếu bài tập ghi sẵn nội dung bài tập 2.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:**   Gv tổ chức trò chơi   1. **Khám phá:**   **-** GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 100.  - GV gắn hình vuông to; viết số, đọc số, nêu cấu tạo thập phân của số 100 lên bảng cho HS quan sát: 100 gồm 1 trăm, 0 chục và 0 đơn vị; viết là: 100; đọc là: “một trăm”.  **-** GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 200.  - GV gắn hai hình vuông to; viết số, đọc số, nêu cấu tạo thập phân của số 200 lên bảng cho HS quan sát: 200 gồm 2 trăm, 0 chục và 0 đơn vị; viết là: 200; đọc là: “hai trăm”.  - Các số 300, 400,…, 900, 1000 tiến hành tương tự.  - Yêu cầu HS nêu nhận xét về điểm chung của những số vừa liệt kê.  - GV chốt: “Các số 100, 200, 300,..., 900, 1000 là các số tròn trăm. Số 1000 cũng là số tròn trăm.  **3. Luyện tập:**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết các số tròn trăm từ 100 đến 1000 vào vở ô ly.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát dãy số trong sgk/tr.44.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thiện bài tập vào phiếu bài tập.  - Quan sát, giúp đỡ HS.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.44.  + Rô-bốt xếp bao nhiêu cái bút chì vào mỗi thùng?  + Trong ngày thứ Hai, Rô-bốt xếp được bao nhiêu cái bút chì?  + Trong ngày thứ Ba, Rô-bốt xếp được bao nhiêu cái bút chì?  + Trong ngày thứ Tư, Rô-bốt xếp được bao nhiêu cái bút chì?  - Nhận xét, đánh giá.  **4. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Lấy ví dụ về số tròn trăm?  - Nhận xét giờ học. | **-** HS thực hiện.  - HS quan sát GV thao tác.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  **-** HS thực hiện.  - HS quan sát GV thao tác.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS nêu: Các số vừa liệt kê đều có hai chữ số 0 ở sau cùng.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  + Rô-bốt xếp 100 cái bút chì vào mỗi thùng.  + Trong ngày thứ Hai, Rô-bốt xếp được 300 cái bút chì.  + Trong ngày thứ Ba, Rô-bốt xếp được 500 cái bút chì.  + Trong ngày thứ Tư, Rô-bốt xếp được 1000 cái bút chì.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Bờ tre đón khách**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- - Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Niềm vui của tre khi được đón khách.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Nhớ tên và nhận biết được đặc điểm riêng của mỗi con vật khi ghé thăm bờ tre.

- Bồi dưỡng tình yêu đối với loài vật, đặc biệt là vật nuôi trong nhà.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **\* 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4câu hỏi trong sgk/tr.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV/tr.26.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - HDHS học thuộc lòng 1,2 khổ thơ mà mình thích.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm lại toàn bộ bài thơ.  - Gọi HS đọc toàn bài;  - Nhận xét, khen ngợi.  **\*4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 3 trong VBTTV.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk  - HDHS đặt 1 câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vừa tìm được vào VBT.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | C1: Hs thảo luận N2 và trả lời: Những con vật đến thăm bờ tre là: Cò bạch, bồ nông, bói cá, chim cu, ếch.  C2: 1 cặp hs làm mẫu. Sau đó Hs thảo luận Nhóm 2 và làm bài vào VBT.  C3: Câu thơ thể hiện niềm vui của bờ tre khi đón khách là: Tre chợt tưng bừng.  C4: khách- bạch, mừng – bừng.  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 2-3 HS đọc.  - HS nêu nối tiếp.    - HS đọc.  - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾNG VIỆT**

**Nghe – viết: Bờ tre đón khách**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr27  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :.......................................................................................................................**TIẾNG VIỆT**

**Từ ngữ về vật nuôi. câu nêu đặc điểm của các loài vật**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Phát triển vốn từ về vật nuôi.

- Biết đặt câu nêu đặc điểm của loài vật.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ vật nuôi.

- Bồi dưỡng tình yêu đối với vật nuôi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Luyện tập:**  **\* Hoạt động 1:**  *Bài 1:*Xếp từ vào nhóm thích hợp.  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, thảo luận nhóm và xếp từ vào nhóm thích hợp.  - YC HS làm bài vào VBT  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* HĐ2: Tìm từ chỉ đặc điểm của con vật trong hình.**  *Bài 2:*- Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  YCHS làm việc nhóm và trình bày kết quả.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  YCHS làm vào VBT.  **HĐ2:** *Bài 3:Đặt câu nêu đặc điểm.*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - HDHS đặt câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm và trình bày kết quả.  HS làm bài vào VBT.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  Hs đặt câu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết lại chính xác không mắc lỗi bài “Bờ tre đón khách”.

- Rèn chữ viết, tính cẩn thận cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Đọc đoạn viết.**  - GV đọc bài cho học sinh viết.  **\* Hướng dẫn viết từ khó:**  - Gợi ý HS nêu từ khó, dễ lẫn khi viết  **\*Hướng dẫn viết bài:**  - Đọc bài viết.  - GV đọc lại bài  Chấm, chữa bài  \* Nhận xét tiết học. | - Theo dõi.  - HS nêu và viết bảng con.  - HS viết bài  - Soát lỗi |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***----------------------------------------------------------------------------------------------------***

***Thứ Sáu, ngày 28 tháng 02 năm 2025***

**TOÁN**

**Các số tròn chục**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS nhận biết được, biết đọc và viết các số tròn chục, xếp thứ tự các số tròn chục.

- Giúp HS củng cố kĩ năng ước lượng số lượng đồ vật theo số tròn chục.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, phiếu bài tập ghi sẵn nội dung bài tập 1.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khám phá:**  **-** GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 10.  - GV gắn hình chữ nhật; viết số, đọc số, nêu cấu tạo thập phân của số 10 lên bảng cho HS quan sát: 10 gồm 1 chục và 0 đơn vị; viết là: 10; đọc là: “mười”.  **-** GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 100.  - GV gắn hình vuông to; viết số, đọc số, nêu cấu tạo thập phân của số 100 lên bảng cho HS quan sát: 100 gồm 1 trăm, 0 chục và 0 đơn vị; viết là: 100; đọc là: “một trăm”.  **-** GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 210.  - GV gắn hai hình vuông to và hình chữ nhật; viết số, đọc số, nêu cấu tạo thập phân của số 210 lên bảng cho HS quan sát: 210 gồm 2 trăm, 1 chục và 0 đơn vị; viết là: 210; đọc là: “hai trăm mười”.  - Các số 650, 990, 1000 tiến hành tương tự.  - Yêu cầu HS nêu nhận xét về điểm chung của những số vừa liệt kê.  - GV chốt: “Các số 10, 20, 30,..., 990, 1000 là các số tròn chục. Số tròn trăm cũng là số tròn chục.  **2.2. Hoạt động:**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát dãy số trong sgk/tr.46.  - GV hướng dẫn HS đếm thêm 1 chục rồi tìm số thích hợp với ô có dấu “?”.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thiện bài tập vào phiếu bài tập.  - Quan sát, giúp đỡ HS.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.46.  - Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, nhận biết và viết số tròn chục dựa vào mô hình.  - Quan sát, giúp đỡ HS.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.46.  - GV yêu cầu HS quan sát hai lọ kẹo đã cho trước số kẹo trong lọ.  + Lọ kẹo thứ nhất có bao nhiêu viên kẹo?  + Lọ kẹo thứ hai có bao nhiêu viên kẹo?  - GV cho HS tiếp tục quan sát và hướng dẫn HS ước lượng số kẹo trong ba lọ kẹo còn lại: Lượng kẹo trong lọ thứ ba và lọ thứ tư cho cảm giác như 4 lọ kẹo đầu tiên là tăng dần đều (chiều cao của kẹo trong các lọ tăng dần). Vậy ta có thể ước lượng lọ thứ ba và lọ thứ tư có bao nhiêu viên kẹo?  - Nhận xét, đánh giá.  - GV hướng dẫn HS ước lượng số kẹo ở lọ thứ năm: Có thể đếm theo số tầng, mỗi tầng ứng với khoảng 10 viên như trong lọ thứ nhất. Lọ kẹo thứ năm có thể ước lượng có khoảng 10 tầng như vậy. Ta có thể ước lượng lọ thứ năm có bao nhiêu viên kẹo?  - Nhận xét, đánh giá.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Lấy ví dụ về số tròn chục?  - Nhận xét giờ học. | **-** HS thực hiện.  - HS quan sát GV thao tác.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  **-** HS thực hiện.  - HS quan sát GV thao tác.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  **-** HS thực hiện.  - HS quan sát GV thao tác.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS nêu: Các số vừa liệt kê đều có chữ số 0 ở sau cùng hay số đơn vị là 0.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe, ghi nhớ cách làm.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS làm việc cặp đôi.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS nêu.  + Lọ kẹo thứ nhất có 10 viên kẹo.  + Lọ kẹo thứ hai có 20 viên kẹo.  - HS quan sát, ước lượng: Lọ thứ ba có 30 viên kẹo, lọ thứ tư có 40 viên kẹo.  - HS quan sát, ước lượng: Lọ thứ năm có khoảng 100 viên kẹo.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.......................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Viết đoạn văn kể về hoạt động của con vật**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS viết được một đoạn văn ngắn kể lại hoạt động của con vật quan sát được.

- Tìm đọc mở rộng được sách, báo viết về một loài vật nuôi trong nhà.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng quan sát, kĩ năng dung từ, đặt câu, viết đoạn.

- Biết bày tỏ tình cảm, cảm xúc qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  Gv tổ chức trò chơi.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: HĐ nhóm: Tìm hiểu đoạn văn.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS đọc bài văn và trả lời câu hỏi:  + Mùa xuân, nhà Gấu làm gì?  + Mùa thu, nhà Gấu đi đâu?  + Tại sao suốt bà tháng rét, nhà gấu không đi kiểm ăn?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Hoạt động 2: Viết đoạn văn.**  *Bài 2:*- GV gọi HS đọc YC bài.  - Yêu cầu HS làm việc nhóm : Kể về con vật mình quan sát theo gợi ý trong SGK.  \_ YCHS viết lại đoạn văn vừa kể vào VBT.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một sách, bào viết về một loài vật nuôi trong nhà.  - Tổ chức cho học sinh chia sẻ tên bài, nội dung, tên tác giả  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay,  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Vận dụng bài học:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  Hs thảo luận và trả lời.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - Hs thực hiện.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :...............................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt lớp**

**tham gia chủ điểm: “Chúng em tự bảo vệ bản thân”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

-HS mạnh dạn xử lí một số tình huống có nguy cơ bắt cóc.

**\* Giáo dục địa phương**

- CĐ 7: Nhân vật anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Mũ nhân vật sói, mũ nhân vật cừu.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 24:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 24.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  \* Tồn tại  **b. Phương hướng tuần 25:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*  *-* HS chia sẻ với bạn về 5 ngón tay “người thân” của mình.  *b. Hoạt động nhóm:*  - GV mời 8 – 10 HS đóng vai cừu, chọn 1 bạn vào vai cừu nhỏ. 10 – 12 bạn đóng vai làm hàng rào nắm tay nhau bao quanh đàn cừu. Các HS còn lại ngồi ở dưới sẽ đóng vai làm những chiếc chuông, kêu “Reng reng” khi cần thiết. GV vào vai sói và dẫn dắt câu chuyện  - GV lần lượt đưa ra các tình huống để sói đến gần hơn với cừu.  GV khuyến khích HS đưa ra phương án của mình, khi nào “tiếng chuông báo động” sẽ rung lên?  - GV Khen ngợi, đánh giá.  - GV kết luận.  **3.** **Giáo dục địa phương**  - CĐ 7: Nhân vật anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh.  H Đ 2: Tìm hiểu về nhân vật anh hùng ở Hà Tĩnh.  - Gv chiếu cho HS xem thông tin của một số nhân vật anh hùng.  - GV chiếu tên các nhân vật anh hùng: Mai Thúc Loan, Lý Tự Trọng, La Thị Tám, 10 cô gái Đồng Lộc.  - Yêu cấu HS nói được các chiến công của các anh hùng.  - GV nhận xét, chốt lại câu trả lời đúng.  **3. Cam kết hành động.**  Đề nghị HS học thuộc số điện thoại của 1 – 2 người thân và địa chỉ của nhà mình. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 25.   * HS chia sẻ.   - HS xung phong sắm vai tham gia vào câu chuyện.  - Khi cừu nhỏ thấy nguy hiểm, bạn trong vai cừu phất tay, các HS ở dưới kêu “Reng reng, reng reng”.   * HS lắng nghe * HS xem * HS xem. * HS trả lời |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**:

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................